

KẾ HOẠCH
Triển khai Luật Thủy lợi
và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thủy lợi

Thực hiện Công văn số 8161/BNN-TCTL ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tổ chức triển khai thi hành hệ thống pháp luật về Thủy lợi, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai Luật thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

Tuyên truyền, phổ biến Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành đến các tầng lớp nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức; nhất là cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực thủy lợi. Góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong triển khai thi hành Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành; tạo sự chuyên biến tích cực và đưa công tác quản lý nhà nước về thủy lợi đi vào nề nếp đúng quy định của pháp luật; đảm bảo công tác quản lý, khai thác và sử dụng công trình thủy lợi một cách hợp lý, hiệu quả.

2. Yêu cầu

Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phải chủ động, tích cực triển khai thực hiện Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thủy lợi đảm bảo đúng tiến độ, thiết thực và hiệu quả.

Bảo đảm sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc tổ chức triển khai, thi hành Luật; đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành; kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành

a) Đăng tải toàn văn nội dung của Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 12 năm 2018.

b) Tổ chức Hội nghị quán triệt các nội dung cơ bản của Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Báo Đồng Khởi, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và các sở, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 12 năm 2018.

c) Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn căn cứ tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành bằng các hình thức phù hợp cho cán bộ, công chức và nhân dân tại địa phương. Thời gian hoàn thành cuối tháng 01 năm 2019 và thường xuyên.

2. Rà soát văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh phù hợp với quy định của Luật Thủy lợi năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành trước ngày 31 tháng 01 năm 2019 và những năm tiếp theo.

3. Tổ chức thực hiện các nội dung cụ thể tại phụ lục I, II, III và IV kèm theo Công văn số 8161/BNN-TCTL ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đính kèm các bảng phụ lục).

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, các quy định về lĩnh vực thủy lợi nhằm nâng cao năng lực quản lý khai thác công trình thủy lợi cho cá nhân, tổ chức trực tiếp làm công tác thủy lợi

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành và địa phương, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 và các năm tiếp theo.

5. Kinh phí thực hiện

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lập dự toán chi tiết kinh phí tổ chức Hội nghị triển khai Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành trình Sở Tài chính thẩm định trình cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật.

b) Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách Nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đảm bảo kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại các Phụ lục I, II, III, IV kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao tại các Phụ lục I, II, III, IV kèm theo Kế hoạch này và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; Định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 10/12 để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các địa phương trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ.

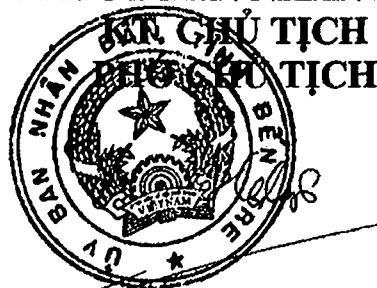
3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm triển khai kế hoạch này đến Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn quản lý.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các cấp nghiêm túc tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận: (kèm PL)

- Bộ NN&PTNT (thay b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (thay b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Cty TNHH MTV Khai thác CTTL;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, các PCVP;
- Các Phòng: TH, KT, TCĐT;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Hữu Lập



Phụ lục I

LIỆT MỘT SỐ NỘI DUNG TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT THỦY LỢI

Quyết định số 5668 /KH-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP, TỔNG HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
I	Tổ chức và phương thức khai thác công trình thủy lợi				
1	Xác định quy mô thủy lợi nội đồng, xác định điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Cty TNHH MTV Khai thác	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2019, thường xuyên cập nhật
2	Nghiên cứu các phương thức khai thác công trình thủy lợi (đặt hàng, đấu thầu) theo quy định tại Điều 23 Luật Thủy lợi báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định triển khai tại địa phương.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cty TNHH MTV Khai thác CTTL; Các Sở, ban, ngành có liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Thường xuyên hàng năm
II	Giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi				
1	Tổ chức rà soát, xác định cụ thể số lượng, khối lượng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và sản phẩm, dịch vụ khác (nếu có) theo từng vụ hoặc cả năm, có xác nhận của Ủy ban nhân dân huyện, tỉnh.	Cty TNHH MTV Khai thác CTTL	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, UBND các xã	Văn bản/ biên bản	
2	Rà soát, bổ sung hợp đồng (bổ sung phụ lục hợp đồng) cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi giữa bên cung cấp và bên sử dụng trong thời gian 6 tháng cuối năm 2018, làm cơ sở nghiệp thu, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi theo quy định của Luật Thủy Lợi, Nghị định 96/2018/NĐ-CP và Nghị định số 62/2018/NĐ-CP ngày 02/5/2018.	Cty TNHH MTV Khai thác CTTL	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hợp đồng/Phụ lục hợp đồng	Năm 2019
3	Xây dựng phương án giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác (nếu có) trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định. Gửi hồ sơ phương án giá tới Bộ Nông Nghiệp và PTNT.	Cty TNHH MTV Khai thác CTTL	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở tài chính	Văn bản của UBND tỉnh và phương án giá	Trước ngày 30/3 trước năm kế hoạch
4	Lập dự toán, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh báo cáo cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.	Cty TNHH MTV Khai thác CTTL	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở tài chính	Quyết định của UBND tỉnh	Hàng năm

5	Tổng hợp dự toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi của các tổ chức khai thác công trình thủy lợi trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét quyết định; gửi Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và	Sở tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL; Cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản của UBND tỉnh	Hàng năm
6	Tổ chức xây dựng hoặc rà soát, sửa đổi bổ sung định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi phù hợp với quy định hiện hành và điều kiện đặc thù của địa phương làm căn cứ xây dựng phương án giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi các năm tiếp theo.	Cty TNHH MTV Khai thác CTTL	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính, Sở Lao động, TB&XH, Sở Kế hoạch & ĐT, cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Thường xuyên
III	Lập, phê duyệt và triển khai thực hiện phương án ứng phó thiên tai, phương án bảo vệ công trình thủy lợi				
1	Lập kế hoạch việc xây dựng phương án bảo vệ công trình cụ thể, dự kiến kinh phí, đề xuất phương án thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt phân kỳ thực hiện.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố; Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL; Các Sở, ban, ngành có liên quan	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tháng 01/2019
2	Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo tổ chức lập, phê duyệt, triển khai thực hiện phương án ứng phó thiên tai đối với công trình thủy lợi trên địa bàn theo Luật Thủy lợi, pháp luật về Phòng, chống thiên tai và các pháp luật khác có liên quan.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố; Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL; Các Sở, ban, ngành có liên quan	Văn bản/Chi thị về việc lập, phê duyệt, triển khai thực hiện phương án ứng phó thiên tai đối với công trình thủy lợi trên địa	
3	Tổ chức kiểm tra, rà soát, hướng dẫn triển khai thực hiện xây dựng phương án bảo vệ công trình thủy lợi, phương án ứng phó thiên tai đối với công trình thủy lợi trên địa bàn theo Luật Thủy lợi, pháp luật về Phòng, chống thiên tai và các pháp luật khác có liên quan.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố; Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL; Các Sở, ban, ngành có liên quan	Báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện	Hàng năm
4	Báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thông báo trên phương tiện thông tin truyền thông về tình hình vi phạm và xử lý vi phạm công trình thủy lợi, xả nước thải vào công trình thủy lợi trên địa bàn (nếu có).	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở TN và MT; các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố; Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL	Báo cáo	Trước ngày 25 hàng tháng

Ghi chú:

- Nhiệm vụ tại Mục I.1, I.3 của Công văn số 8161/BNN-TCTL được thực hiện theo Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 12/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Nhiệm vụ tại Mục II.4 của Công văn số 8161/BNN-TCTL đã được thực hiện. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 về Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

- Nhiệm vụ tại Mục III.1 của Công văn số 8161/BNN-TCTL:

+ Nội dung *Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và ban hành quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 về ban hành Quy định phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi và đề điều trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

+ Nội dung *Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và ban hành quy định việc giới hạn hoặc cấm các phương tiện giao thông có trọng tải lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình do tình quản lý*: Hiện tại, Trung ương chưa có hướng dẫn nên tỉnh chưa ban hành quy định chi tiết việc giới hạn hoặc cấm các phương tiện giao thông có trọng tải lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; Tải trọng cho phép của các phương tiện giao thông trên các công trình thủy lợi chủ yếu dựa vào hồ sơ thiết kế của công trình.




Phụ lục II

CHI TIẾT NỘI DUNG TRIỂN KHAI, THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 67/2018/NĐ-CP NGÀY 14/5/2018

CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT THỦY LỢI

Kế hoạch số: 5608 /KH-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP, TỔNG HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
I	Quy định năng lực của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi				
1	Xây dựng kế hoạch cụ thể việc củng cố, đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác khai thác công trình thủy lợi đáp ứng yêu cầu (số lượng cán bộ, thời gian, kinh phí dự kiến hàng năm để tổ chức thực hiện đào tạo) trình ủy ban nhân dân tỉnh	Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL	Tổ chức cá nhân khai thác công trình thủy lợi; UBND cấp huyện, các cơ quan quan liên quan ở tỉnh	Quyết định của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Tháng 12/2018 và hàng năm
2	Chỉ đạo tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi triển khai thực hiện kiểm tra, rà soát, đối chiếu với quy định về yêu cầu năng lực của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi; lập báo cáo, xây dựng kế hoạch cụ thể việc củng cố, đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác khai thác công trình thủy lợi đáp ứng yêu cầu (số lượng cán bộ, thời gian, kinh phí dự kiến hàng năm để tổ chức thực hiện)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL	Văn bản/Báo cáo	Tháng 1/2019
3	- Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho các đối tượng làm công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi, quản lý đập theo quy định, phù hợp với thực tế công trình tại địa phương. - Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện hàng năm, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, kiến nghị các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện đào tạo để đáp ứng năng lực theo yêu cầu chậm nhất sau thời gian 03 năm kể từ ngày 01/7/2018 theo quy định tại Nghị định số 67/2018/NĐ-CP của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố; Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL; Các Sở, ban, ngành có liên quan	Báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện	Thường xuyên
II	Cấp phép đối với các hoạt động phải có phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi				

1	Chỉ đạo các đơn vị thực hiện nhiệm vụ: thống kê các giấy phép đã được cấp, những hoạt động phải có giấy phép	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở TN và MT; UBND các huyện, thành phố; Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	 Tháng 12/2018
2	Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, đặc biệt, đối với hoạt động xả nước thải vào công trình thủy lợi. Kết quả xử phạt vi phạm hành chính (nếu có).	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở TN và MT; UBND các huyện, thành phố; Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL	Kết luận thanh tra, kiểm tra; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính	Thường xuyên
3	Giám sát việc thực hiện giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, đặc biệt, đối với hoạt động xả nước thải vào công trình thủy lợi.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi	UBND các huyện, thành phố, UBND các xã và các đơn vị có liên quan	Báo cáo, kiến nghị	Thường xuyên



Phụ lục III

CHÍNH SÁCH NỘI DUNG TRIỂN KHAI, THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 77/2018/NĐ-CP NGÀY 16/5/2018
HÀNH PHỦ VỀ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI NHỎ, THỦY LỢI NỘI ĐỒNG

Sơ kế hoạch số: 5608 /KH-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP, TỔNG HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
1	Xây dựng kế hoạch thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi	Sơ kế hoạch đầu tư; Sở Tài chính; UBND các huyện, thành phố, UBND xã và các đơn vị, cá nhân liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Hàng năm
2	Ban hành quy định cụ thể mức hỗ trợ của từng chính sách theo khả năng cân đối của ngân sách và bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện các chính sách	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Năm 2019 và hàng năm
3	Ban hành chính sách hỗ trợ đặc thù khác ngoài các chính sách đã quy định tại Nghị định 77/2018/NĐ-CP để hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng trên cơ sở nhu cầu thực tế và khả năng ngân sách của địa phương	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL, các đơn vị liên quan	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Tùy thuộc nhu cầu thực tế và khả năng ngân sách của địa phương từng năm
4	Ban hành quy định việc quản lý thanh quyết toán đối với hình thức hỗ trợ vật liệu xây dựng (nếu có); việc phân bổ dự toán, thanh toán, giải ngân vốn hỗ trợ của UBND cấp xã đối với nguồn ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương	Sở Tài chính	Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2019
5	Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện chính sách	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố, UBND xã, Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL và các đơn vị, cá nhân liên quan	Văn bản của Sở	Hàng năm
6	Kiểm tra, giám sát đầu tư, khai thác công trình thủy lợi, thủy lợi nội đồng và sử dụng kinh phí hỗ trợ của ngân sách	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sơ kế hoạch đầu tư; Sở Tài chính; Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL và các đơn vị	Báo cáo	Hàng năm

7	Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị định gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 31 tháng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Báo cáo	Hàng năm
---	---	--	----------------------	---------	----------

Ghi chú:

- Không thực hiện nội dung nhiệm vụ tại Mục 4 thuộc Phụ lục IV của Công văn số 8161/BNN-TCTL vì đặc điểm địa chất, địa hình trên địa bàn tỉnh không giống nhau, mỗi công trình xây dựng đều mang tính đặc thù riêng nên không thể ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình.



Phụ lục IV

**CHI TIẾT NỘI DUNG TRIỂN KHAI, THI HÀNH THÔNG TƯ 05/2018/TT-BNNPTNT NGÀY 15/5/2018
HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN HƯỚNG DẪN LUẬT THỦY LỢI**
(Kam theo Kế hoạch số: 5608/KH-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP, TỔNG HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
I Lập hoặc rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành công trình thủy lợi theo quy định tại Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT					
1	soát, điều chỉnh, phê duyệt quy trình vận hành công trình thủy lợi do tỉnh quản lý trên địa bàn theo quy định tại Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi	UBND các huyện, thành phố; Các Sở, ban, ngành có liên quan	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tháng 1/2019
2	Đôn đốc các cơ quan liên quan thực hiện rà soát, lập, trình cấp thẩm quyền phê duyệt quy trình vận hành công trình thủy lợi.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL, các chủ đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, Các Sở, ban, ngành có liên quan	Văn bản đôn đốc việc rà soát, lập kế hoạch xây dựng quy trình vận hành công trình thủy lợi ở cấp tỉnh	Tháng 1/2019
3	Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện hàng năm báo cáo, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố về những khó khăn vướng mắc, đồng thời báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kết quả thực hiện.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL, các chủ đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, các cơ quan liên quan ở cấp	Báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện	Hàng năm
II Cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi					
1	Rà soát, Quyết định cụ thể các trường hợp cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 5 Điều 19 thông tư 05/2018/TT-	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL; các Sở, ban, ngành có liên	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Quý I/2019
2	Đôn đốc chủ đầu tư, tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi lập phương án cấm mốc trình UBND tỉnh phê duyệt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chủ đầu tư, Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL,	Văn bản đôn đốc việc rà soát, lập hồ sơ cấm mốc chỉ giới	Quý II/2019

3	Tổ chức cấm mốc chỉ giới trên thực địa và bàn giao mốc chỉ giới cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình để phối hợp quản lý, bảo vệ, bảo trì, khôi phục mốc bị mất hoặc bị sai lệch.	Chủ đầu tư, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi	UBND cấp huyện, UBND cấp xã nơi có công trình	Hệ thống mốc chỉ giới	Hàng năm
---	---	--	---	-----------------------	----------

Ghi chú:

- Nhiệm vụ tại Mục II thuộc Phụ lục V của Công văn số 8161/BNN-TCTL được thực hiện theo Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 12/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh, giao Cty TNHH MTV Khai thác CTTL trực tiếp quản lý, khai thác toàn bộ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh.